

NGÔN NGỮ VỚI VĂN CHƯƠNG

LIÊN KẾT VĂN BẢN TRONG TRUYỆN CƯỜI HIỆN ĐẠI VIỆT NAM

COHERENCE TEXTS IN VIETNAMESE MODERN JOKES

TS TRẦN KIM PHƯỢNG
THS NGUYỄN THỊ MINH HÀ
(Đại học Sư phạm Hà Nội)

Abstract

The article refers to the method of humor creating in Vietnamese modern jokes expressed by the coherence texts with the cohesiveness. Jokes are a complete linguistic product, in which the sentences link to each other by the cohesive means. Using the rules of the cohesive means, many interesting stories have been created successfully.

1. Mở đầu

Giữa cuộc sống bận bịu với hàng đồng công việc cao chất ngất, truyện cười trở thành một liều thuốc hữu hiệu xoa bớt những mệt mỏi, căng thẳng, chữa trị căn bệnh stress của con người. Tiếng cười bật lên từ những cái nhìn, cách lý giải bất ngờ nhưng có lý bởi nghệ thuật hài hước vốn là nghệ thuật của trí tuệ. Đã có không ít công trình nghiên cứu cơ chế gây cười trong truyện cười từ góc độ hàm ý hội thoại, dụng học, logic học... Bài viết này xin đề cập tới thủ pháp gây cười trong truyện cười hiện đại Việt Nam từ góc độ liên kết văn bản, mà cụ thể là từ các phương thức liên kết.

Truyện cười là một sản phẩm ngôn ngữ hoàn chỉnh mà ở đó các câu có sự liên kết chặt chẽ với nhau, thông qua các *phương thức liên kết*.

Phương thức liên kết là những cách thức chung trong việc sử dụng những phương tiện ngôn ngữ để liên kết các câu với nhau.

Theo Trần Ngọc Thêm, có 7 phương thức liên kết: *phép lặp, phép thế, phép đối, phép nói, phép liên tưởng, phép tuyến tính và phép tình lược*. Mỗi phương thức liên kết có một ưu điểm riêng cũng như có một đòi hỏi riêng về điều kiện xuất hiện của mình. Sử dụng đúng các phương thức liên kết, ta sẽ được một văn bản hoàn chỉnh, chặt chẽ và ngược lại.

Lợi dụng những cái có thể và những cái không thể của các phương thức liên kết, người ta xây dựng nên nhiều truyện thú vị, mà điểm thắt nút hay mở nút của truyện là do chính những yếu tố này quy định.

2. Các phương thức gây cười trong truyện cười hiện đại Việt Nam

2.1. Gây cười bằng phương thức lặp

Lặp là phương thức thể hiện ở việc lặp lại trong câu đi sau những yếu tố (ngữ âm, từ vựng, ngữ pháp) đã có ở câu đi trước.

Có thể phân loại phương thức lặp theo các bình diện khác nhau của ngôn ngữ thành ba kiểu: lặp ngữ âm, lặp từ vựng và lặp ngữ pháp.

Lặp ngữ âm là lặp lại các âm hoặc các khuôn vần nào đó ở các câu khác nhau làm cho các câu này liên kết với nhau. Lặp ngữ âm có thể là sự lặp lại một âm tiết, một bộ phận của âm tiết (lặp phụ âm đầu hoặc lặp vần), cũng có thể là lặp số lượng âm tiết hay thanh điệu.

Câu chuyện thứ nhất: Truyện kể toàn đầu huyền

Gần nhà bà Đào là nhà bà Thìn. Vì trông nhiều cá và hành, nhà bà Thìn dành nhiều tiền mà làm nhà. Gần nhà bà Thìn là nhà bà Hồng. Chiều chiều, bà Hồng nhìn bà Thìn lừa bò và gà vào chuồng mà thèm thuồng vì bà Thìn

nhiều tiền. Bà Hồng thường buồn phiền ngồi thẩn vì thềm tiền.

(Danh hài Chiến Thắng – Nói xấu vợ 2)

Những câu chuyện vui xây dựng theo cách lặp thanh điệu hoặc lặp phụ âm đầu thường đòi hỏi nhiều công phu trong sáng tác, do vậy, nội dung của chúng cũng thường đơn giản. Những truyện này khi đọc lên thành tiếng, ta sẽ thấy thú vị hơn (bởi thường ta sẽ bị lú lờ, lẫn lộn từ ngữ trong khi đọc).

Lặp từ vựng là lặp lại các từ, còn lặp ngữ pháp là lặp lại mô hình ngữ pháp ở những câu khác nhau trong văn bản. Câu chuyện dưới đây là một sự kết hợp giữa lặp từ vựng và lặp cấu trúc ngữ pháp.

Câu chuyện thứ 2: Sai lầm

Nếu một kĩ sư mắc một sai lầm, đó là một dự án mới.

Nếu một nhà khoa học mắc một sai lầm, đó là một phát minh mới.

Nếu một nhà thám hiểm mắc một sai lầm, đó là một sự khám phá mới.

Nếu một lái xe mắc một sai lầm, đó là một tai nạn.

Nếu một chính trị gia mắc một sai lầm, đó là một luật mới.

Nếu một giáo sư mắc một sai lầm, đó là một giả thuyết mới.

Nếu một thợ cắt tóc mắc một sai lầm, đó là một kiểu tóc mới.

Nếu một thợ may mắc một sai lầm, đó là một mốt mới.

Nếu bố mẹ mắc một sai lầm, đó là một thế hệ mới.

Nếu một ông chủ mắc một sai lầm, đó là lỗi lầm của chúng ta.

Nếu một nhân viên mắc một sai lầm, đó là một sai lầm.

Có thể thấy sự hài hước ở đây được thể hiện qua cấu trúc lặp lại: **nếu A đó là B**, để rồi cuối cùng, người đọc hiểu được một thông điệp: chỉ khi người “bé chức, bé quyền” mắc sai lầm thì sai lầm mới đúng là một sai lầm (vì không còn đổ lỗi đi đâu được, không biến nó thành cái gì được).

2.2. Gây cười bằng phương thức thế

Thế là phương thức thay thế từ ngữ đã được dùng trong những câu đi trước bằng những từ ngữ tương đương trong các câu đi sau.

Căn cứ vào tính chất của từ ngữ thay thế so với từ ngữ được thay thế, phép thế được chia làm hai loại: *thế đại từ* và *thế đồng nghĩa*. Phép thế đại từ là dùng đại từ để thay thế. Còn thế đồng nghĩa là dùng các từ gần nghĩa, đồng nghĩa để thay thế.

Phép thế đại từ có chức năng hữu hiệu là rút gọn văn bản và tránh lặp từ vựng. Tuy nhiên, nếu không biết cách sử dụng thì thế đại từ sẽ gây ra những hiểu lầm. Lợi dụng điều này, nhiều câu chuyện vui đã được xây dựng.

Câu chuyện thứ ba: Việc của bò đực

Một đứa bé nhà quê đi học muộn, lí do lí trấu rằng nó phải dắt con bò cái nhà nó đến chuồng bò đực.

“Cha em không làm được việc ấy sao?” - Cô giáo bực tức hỏi.

“Được chứ ạ - Đứa bé nói - Nhưng em nghĩ con bò đực làm tốt hơn”.

Việc ấy ở đây chính là việc dắt con bò cái đến chuồng bò đực. Cái cười bật lên khi đứa bé không hiểu chính xác sự thay thế trên.

Câu chuyện thứ tư: Oan

Trong phiên tòa, chánh án hỏi bị cáo:

- Tại sao anh dùng búa đánh vào đầu người thợ cả gây thương tích?

Bị cáo: - Thưa tòa, tôi bị oan. Chính ông ta bảo tôi làm chuyện đó và tôi thực hiện nghiêm chỉnh đó ạ!

Chánh án: - Có đúng vậy không? Anh hãy kể rõ ràng xem nào!

Bị cáo: - Thưa tòa, tôi đang học việc... Vừa vào ông thợ cả đã giao cho tôi một cái búa và nói: "Bây giờ tôi sẽ lấy thời thép nung ở trong lò ra. Hễ khi nào tôi gặt đầu thì anh quai mạnh búa vào đó nhé!".

Đại từ đó trong trường hợp này thay cho thời thép, nhưng bị cáo lại hiểu lầm là thay cho đầu của ông thợ cả.

Như vậy, khi sử dụng phép thế, cần lưu ý quy tắc: Phải xác định chính xác, rõ ràng quan hệ thay thế: đại từ thay thế cho từ ngữ nào trong văn bản? Nếu không xác định chính xác, rõ ràng quan hệ thay thế, thì chẳng những không thiết lập được mối liên kết giữa các câu mà còn phá vỡ sự liên kết này.

2.3. Gây cười bằng phương thức đối

Đối là phương thức thể hiện ở việc sử dụng trong kết ngôn một ngữ đoạn (từ hoặc nhóm từ) có ý nghĩa đối lập với một ngữ đoạn nào đó ở chủ ngôn.

Phép đối có thể được thực hiện nhờ những từ trái nghĩa (đối trái nghĩa), hoặc đối bằng dạng phủ định (đối phủ định), đối bằng cách miêu tả thông qua một cụm từ mang ý nghĩa đối lập (đối miêu tả), cũng có thể đối bằng những từ ngữ vốn không trái nghĩa nhưng trong một ngữ cảnh nhất định, chúng lại lâm thời đối lập nhau (đối lâm thời)...

Câu chuyện thứ 5: Một nửa không

Chủ bút một tờ báo nhỏ, nổi đóa vì gần đây có quá nhiều giấy báo thu thuế nợ, phí kia do các cơ quan nhà nước gửi đến, đã đăng một bài xã luận cay độc dưới tiêu đề:

“Một nửa số nhà lập pháp của chúng ta là kẻ cắp”.

Nhiều quan chức lớn nhỏ trong vùng tức giận, và gây sức ép khủng khiếp nhằm buộc nhà báo rút lại điều ông ta viết. Cuối cùng chủ bút đành chịu thua sức ép và đăng bài cáo lỗi mang tiêu đề: *“Một nửa số nhà lập pháp của chúng ta không phải là kẻ cắp”.*

Các cụm từ “là kẻ cắp” và “không phải là kẻ cắp” đương nhiên mang ý nghĩa đối lập, do vậy, ta có cảm giác đúng là ông chủ bút đã “cáo lỗi” các quan chức (Đây là kiểu đối phủ định). Nhưng điều hài hước lại nằm ở chỗ cả hai cách diễn đạt đối lập ấy đi cùng với kết hợp “một nửa” lại cho ra một ý nghĩa đồng nhất. Các quan chức chắc cũng phải “ngâm bồ hòn làm ngọt” trước sự khôn ngoan của ông chủ bút này.

Câu chuyện thứ 6: Thay đổi đi một tí

- Này, cho tao chép với!

- Vần không như toán đâu! Giống nhau y hệt là cô cho cả hai đĩa điểm 1 đấy. Mà có chép thì cũng phải thay đổi đi một tí. Ít nhất mỗi câu cũng phải có một hai từ khác nhau vào.

Hai hôm sau cô giáo trả bài. Cô dừng lại ở hai bài mà cô cho là rất đặc biệt. Cô nói:

- Có hai bài cùng tả con mèo nhà em. Hai con mèo mà hai bài này tả khác nhau đến nỗi có một con dường như không phải là con mèo nữa. Nhưng đọc lên cô vẫn biết chủ nhân của hai con mèo này ngồi cạnh nhau. Để cô đọc hai bài này cho cả lớp nghe. Đây là bài thứ nhất: “Nhà em có một con mèo già. Con mèo này do bà em mua từ hồi bà em còn sống. Con mèo nhà em lông nó hơi đen đen. Nó đi rất nhẹ nhàng. Nó hay kêu meo meo. Thỉnh thoảng nó lại cắn nhau với con chó. Con mèo nhà em rất thích bắt chuột”.

Còn đây là bài thứ hai: “Nhà em có một con mèo trẻ. Con mèo này do bà em mua từ hồi bà em đã chết. Con mèo nhà em lông nó hơi trắng trắng. Nó đi rất manh mẽ. Nó hay kêu ăng ăng. Thỉnh thoảng nó lại cắn nhau với con lợn. Con mèo nhà em rất thích bắt gà”.

Chính cách biến đổi văn bản bằng cách sử dụng những từ ngữ đối lập (già - trẻ, sống - chết, đen đen - trắng trắng...) đã tạo nên một con mèo kì quặc như lời nhận xét của cô giáo.

2.4. Gây cười bằng phương thức liên tưởng

Liên tưởng là phương thức thể hiện ở việc sử dụng ở những câu khác nhau những từ ngữ cùng nằm trong một trường nghĩa với nhau.

Khái niệm phép liên tưởng là khá rộng, nên đây cũng là một phương thức liên kết được khai thác triệt để để gây cười. Người ta có thể móc nối những sự vật có vẻ như chẳng có điểm gì chung lại với nhau như câu chuyện dưới đây.

Câu chuyện thứ 7: Chế tạo đàn bà

Ông vua xe hơi Henry Ford sau khi chết được lên thiên đàng. Tại cổng thiên đàng, Thánh Peter chờ sẵn để đón Ford. Vừa gặp mặt, Thánh Peter thông báo ngay.

- Hồi còn sống, người đã làm nhiều việc công ích cho xã hội, như sáng chế phương pháp làm việc theo dây chuyền cho kĩ nghệ chế

tạo xe hơi, làm thay đổi cả thế giới. Với đóng góp như vậy, người sẽ được một ân huệ là có thể chuyện trò với bất cứ ai ở thiên đàng này.

Suy nghĩ một lát, Ford xin được gặp Thượng Đế. Lỡ đã hứa, nên Thánh Peter đành dẫn đường cho ông ta. Vừa gặp Thượng Đế, Ford hỏi ngay:

- Lúc ngài chế tạo ra đàn bà, ngài đã suy nghĩ gì?

Thượng Đế nghe xong bèn hỏi lại:

- Người hỏi như vậy là ý gì?

Ford liền trả lời:

- Trong sáng chế của ngài có quá nhiều sai sót. Phía trước bị phồng lên, phía sau bị nhô ra. Máy kêu lớn khi chạy nhanh. Tiền bảo trì và bảo dưỡng quá cao. Thường xuyên đòi hỏi nước sơn mới. Cứ mỗi 28 ngày là bị cháy nhớt và không làm việc được. Chỗ bơm xăng và ống xả quá gần nhau. Đèn trước thì quá nhỏ. Tiêu thụ nhiên liệu thì khủng khiếp...

Thượng Đế nghe qua liền bảo:

- Người hãy đợi trong chốc lát để ta xem lại bản thiết kế.

Ngài bèn cho gọi toàn bộ kỹ sư thiết kế và cơ khí trên thiên đàng để xem lại quá trình. Chỉ một lát sau, họ đã trình lại cho Thượng Đế bản báo cáo. Xem xong, Người phán:

- Những lời người vừa nói hoàn toàn đúng! Sáng chế của ta quả là có nhiều sai sót, nhưng nếu tính về độ phổ dụng thì gần 98% đàn ông trên thế giới sử dụng sản phẩm do ta chế tạo, trong khi chưa đầy 10% đàn ông xài sản phẩm của người.

Chắc ít ai nghĩ rằng phụ nữ và cái xe hơi lại có nhiều sự tương ứng đến vậy - từ hình thức bên ngoài cho đến phẩm chất bên trong. Chẳng hạn:

- Thường xuyên đòi hỏi nước sơn mới -> Phụ nữ luôn thích quần áo đẹp

- Tiêu thụ nhiên liệu khủng khiếp -> Phụ nữ ăn nhiều.

- Tiền bảo trì, bảo dưỡng quá cao -> Tốn nhiều tiền để chăm sóc sắc đẹp và nuôi dưỡng bản thân.

Những liên tưởng này hết sức bất ngờ nhưng suy cho cùng, chúng có lí, vì vậy, chúng mang tính hài hước.

Câu chuyện thứ 8: Tư duy của bà nội trợ

Chúng xem chương trình trượt băng nghệ thuật trên tivi, bỗng buột miệng khen:

- Chà, cô vận động viên này trẻ lâu thật.

Vợ bực mình:

- Thì thịt để trên đá lạnh bao giờ chẳng tươi lâu hơn.

Câu nói của bà vợ là một sự liên tưởng đầy thú vị, sự liên tưởng ấy dựa trên ba mối quan hệ:

- (1) Cô vận động viên - thịt

- (2) Sân trượt băng nghệ thuật - đá lạnh

- (3) Trẻ - tươi

Trong ba mối quan hệ trên thì mối quan hệ thứ (3) là người đọc dễ hình dung hơn cả, bởi hai yếu tố liên tưởng khá gần nhau. Còn mối quan hệ (1) và (2) là những liên tưởng rất xa, người ta khó có thể nghĩ đến, nhưng đâu sao thì giữa chúng vẫn có những mối quan hệ nhất định. Chính sự liên tưởng rất xa đó đã tạo nên tiếng cười thú vị.

2.5. Gây cười bằng phương thức nói

Nói là phương thức thể hiện ở việc sử dụng các hư từ hay các từ ngữ chuyển tiếp để liên kết câu.

Các từ ngữ chuyển tiếp dùng làm phương tiện nói bao gồm:

- Các phó từ, trợ từ: *chính, cả, tận, mãi, chỉ, cũng, còn, cứ, lại, vẫn...*

- Các quan hệ từ: *và, rồi, nhưng, song, vì...*

- Các từ ngữ chuyển tiếp: *thứ nhất, thứ hai, đầu tiên, trước hết, cuối cùng, mặt khác, nói tóm lại, nhìn chung là...*

Qua thực tế khảo sát và theo nguồn ngữ liệu mà chúng tôi thu thập được, gây cười bằng phương thức nói chủ yếu thể hiện thông qua phương tiện nói bằng phó từ. Và phó từ hay dùng nhất là từ “cũng”. Dưới đây chúng tôi xin dẫn hai câu chuyện tiêu biểu gây cười bằng hình thức này.

Câu chuyện thứ 9: Tức ói máu

Khách du lịch dừng chân tại một nông trại và trao đổi với nông dân:

- Hai con bò sữa của ông mỗi ngày cho bao nhiêu lít sữa?

- Con đen hay con trắng - người nông dân hỏi lại.

- Ví dụ con trắng.

- Mười lít.

- Còn con đen?

- Cũng mười lít.

- Thế ông cho chúng ăn gì?

- Con đen hay con trắng?

- Con trắng chẳng hạn.

- Có linh lăng.

- Còn cho con đen?

- Cũng có linh lăng.

- Này, nếu đối với hai con bò, cái gì cũng giống nhau, tại sao lần nào ông cũng hỏi tôi rằng tôi nói về con đen hay con trắng? - Du khách tỏ vẻ khó chịu về màn đối thoại.

- Vì con trắng là của tôi.

- À, ra thế! Còn con đen?

- Cũng của tôi.

Đây là một mẩu chuyện vui sử dụng cả phép nói và phép lặp từ vựng để gây cười. Chúng ta đều biết rằng cũng thuộc nhóm phó từ chỉ sự tiếp diễn đồng nhất. Chẳng hạn: *A cười. B cũng cười.* Đọc câu thứ hai, người ta biết có một người nào đó đã thực hiện hành động cười trước đó. Hai câu trên có thể gộp lại bằng một thông tin ngắn gọn: *A và B cùng cười.* Trong câu chuyện trên, khi người nông dân hỏi lại: “Con đen hay con trắng?” là chúng ta chờ đợi một sự khác biệt. Nhưng chẳng có một sự khác biệt nào hết, con đen cũng thế mà con trắng cũng vậy. Đúng là “tức ói máu”. Câu chuyện này thú vị ở chỗ để nói hai sự việc giống nhau, người ta lại cố tình tách bạch bằng hai câu tưởng chừng khác nhau.

Câu chuyện thứ 10: Em cũng không biết

Một cô giáo phàn nàn với một phụ huynh học sinh:

- Con của bác nhìn bài của bạn. Bài của con trai bác giống hệt bài của bạn ngồi bên cạnh nó.

- Tại sao cô lại không cho rằng đứa bạn đó nhìn bài của con tôi?

- Bởi vì hai câu đầu chúng làm giống hệt nhau. Đến câu thứ ba, đứa bạn trả lời “Em không biết”, còn con bác trả lời là “Em cũng không biết”.

Với tư cách là một phó từ chỉ sự tiếp diễn đồng nhất, đương nhiên từ cũng sẽ luôn nằm ở câu đi sau. Do vậy, cô giáo dễ dàng biết được ai là người đã chép bài của bạn. Có thể nói, con của người phụ huynh kia là người ăn vụng mà không biết cách chùi mép.

2.6. Gây cười bằng phương thức tuyến tính

Tuyến tính là phương thức sử dụng chính trật tự sắp xếp các câu để liên kết câu.

Chúng ta đều biết, ở lĩnh vực ngữ pháp, trật tự từ là phương thức ngữ pháp quan trọng nhất của tiếng Việt. Trên phạm vi của ngữ pháp văn bản, trật tự sắp xếp các câu còn được sử dụng để liên kết câu. Việc thay đổi trật tự sắp xếp có thể làm cho chuỗi câu trở nên vô nghĩa hoặc mang một nội dung hoàn toàn mới. Lợi dụng đặc điểm này của phép tuyến tính, nhiều truyện cười được xây dựng, trong đó thường là những câu chuyện mà cái cần nói trước thì người ta lại nói sau.

Câu chuyện thứ 11: Họa vô đơn chí

Một thương gia đi công việc xa 2 tuần. Sau một tuần, ông gọi điện về nhà hỏi thăm tin tức. Người quản gia đáp ứng mãi không nói nên lời, nhưng bị gặng hỏi mãi nên cuối cùng, ông ta cũng đành nói thật.

- Xin lỗi ông, nhưng chó của ông chết rồi.

- Chó của tôi! Làm sao lại có chuyện đó?

- Bác sĩ nói là nó bị rối loạn tiêu hoá nặng do ăn quá nhiều.

- Ăn quá nhiều ư? Nhưng ông luôn cho nó ăn theo khẩu phần khoa học cơ mà?

- Vâng, nhưng vì con ngựa nhà ta chết, nên có một lần nó tự mò đến cái máng ăn của ngựa.

- Con ngựa chết rồi!??

- Vâng, đấy là do chuồng ngựa bị cháy nên nó bị

- Cái gì, làm sao chuồng ngựa lại bị cháy?

- Linh cứu hoả nói là vụ nổ biệt thự đó ảnh hưởng đến chuồng ngựa quá nặng. - Viên quản gia nghẹn giọng.

- Nổ biệt thự?! - Thương gia không tin vào tai mình nữa.

- *Vâng, người ta nói là do ga. Ga bị xì, mà nền thấp quan tài cụ bà lại để gần ri đồ quá, nên bị bắt lửa...*

- *Nhắc lại đi! Cụ bà... Cụ bà... làm sao? - Thương gia hỗn hển.*

- *Vâng, cụ bà mất do nhồi máu cơ tim. Cụ không chịu được cú sốc khi biết bà nhà bỏ đi theo em trai ông.*

Người quản gia đã kể với ông chủ những sự việc xảy ra khi ông chủ đi vắng theo trình tự ngược thời gian và ngược nhân quả. Sự việc lẽ ra phải được bắt đầu bằng vợ ngài đã bỏ đi theo em trai ông-> cụ bà bị nhồi máu cơ tim, mất -> phải làm đám tang...

Câu chuyện thứ 12: Điều mong đợi nhất

Tâm sự của đôi trẻ trước ngày cưới vẫn đúng cả sau lễ cưới nhưng theo chiều ngược lại.

Trước ngày cưới:

Chàng: *Thật tuyệt vời! Cuối cùng thì giờ phút anh mong đợi nhất cũng đã tới.*

Nàng: *Anh nói sao? Chúng ta phải chia tay à?*

Chàng: *Thật là vợ vắn! Thậm chí em đừng bao giờ nghĩ tới điều đó, trong suốt cuộc đời này.*

Nàng: *Anh à, anh có yêu em không?*

Chàng: *Tất nhiên rồi. Sẽ mãi mãi là như thế.*

Nàng: *Anh có phản bội em không?*

Chàng: *Không bao giờ. Sao em lại có ý nghĩ kì quặc đó cơ chứ?*

Nàng: *Anh sẽ hôn em bây giờ chứ?*

Chàng: *Đương nhiên. Anh sẽ rất vui sướng khi được làm việc đó.*

Nàng: *Anh có bao giờ đánh em không?*

Chàng: *Không đời nào. Em đừng hỏi những câu vớ vẩn như vậy.*

Nàng: *Em có thể tin anh được không?*

Sau ngày cưới: *Hãy đọc ngược từ dưới lên.*

Việc đọc từ trên xuống (theo đúng thứ tự thông thường) cho ta một văn bản mà trong đó hai nhân vật chính yêu nhau nồng nàn, còn khi đọc từ dưới lên (đọc ngược), ta lại thấy tình yêu đó biến mất. Điều này cho thấy trật tự sắp xếp các câu trong văn bản có một ý nghĩa quan trọng.

2.7. Gây cười bằng phương thức tình lược

Tình lược là phương thức sử dụng chính sự vắng mặt của các yếu tố ngôn ngữ trong câu để liên kết câu.

Phương thức tình lược có chức năng cơ bản là rút gọn văn bản, hướng người đọc tập trung vào thông tin chính. Nguyên tắc của tình lược là chỉ được sử dụng phép tình lược nếu nó không gây ra hiểu lầm. Chẳng hạn:

- *Con yêu mẹ vô cùng. Cả bố nữa. Cả anh Sơn nữa.*

Câu thứ hai và thứ ba có chứa hiện tượng tình lược. Chuỗi câu này có hai cách hiểu:

(1) *Con yêu mẹ vô cùng. Cả bố nữa cũng yêu mẹ. Cả anh Sơn nữa cũng yêu mẹ.*

(2) *Con yêu mẹ vô cùng. Con yêu cả bố nữa. Con yêu cả anh Sơn nữa.*

Và như vậy, ta không biết người nói định nói theo cách nào. Đối với trường hợp này, không được sử dụng phép tình lược.

Lợi dụng nguyên tắc trên đây của phép tình lược, rất nhiều câu chuyện cười đã được xây dựng, mà cơ chế gây cười có thể gói gọn bằng những thành ngữ: “Ông nói gà, bà nói vịt”, hay “Râu ông nọ cắm cằm bà kia”...

Truyện dưới đây sử dụng kiểu tình lược chủ ngữ.

Câu chuyện thứ 13: Tưởng...

Vào một ngày đẹp trời, chàng đeo nàng đi chơi xe đạp. Trời dịu, gió mát, và phong cảnh lành mạn, nàng ngồi e ấp sau lưng chàng. Đến đoạn xuống dốc, xe lo băng băng. Phía trước có một quán kem hấp dẫn, bỗng dưng chàng phanh xe kêu “két” dừng lại ngay trước cửa quán kem, quay lại chàng hỏi nàng: “Ăn không?” Nàng e lệ nhẹ nhàng đáp lại: “Dạ, có”. Nói đoạn chàng phóng xe tiếp và nói: “Anh mới thay phanh xe đấy”.

Nếu ở đây nhân vật chàng không sử dụng tình lược chủ ngữ mà nói một câu đầy đủ: “Phanh ăn không?” thì đương nhiên sẽ không dẫn đến hiểu lầm: “Em ăn kem không?”

Còn truyện dưới đây sử dụng tình lược bổ ngữ. Và toàn bộ văn bản chính là một cuộc thoại mà câu hỏi và lời đáp hoàn toàn không ăn nhập.

Câu chuyện thứ 14: Lắt léo ngôn ngữ

Một người đàn ông bước vào quán rượu. Người bồi chạy lại kéo ghế mời ông ta ngồi và hỏi: “Thưa ngài, ngài muốn gì ạ?”

Người khách: Tôi muốn gì ư? Một căn nhà lớn, nhiều tiền và một người vợ đẹp.

Bồi: Không phải thế! Ý tôi là, ông khao khát cái gì?

Người khách: Tôi khao khát cái gì ư? Có một tòa lâu đài, trở thành triệu phú và có một cô vợ nhan sắc cỡ hoa hậu.

Bồi: Ông lại hiểu sai ý tôi rồi. Điều ông muốn là gì?

Khách: Tôi thích con trai hơn, nhưng con gái cũng tuyệt. Chỉ cần nó khỏe mạnh là được.

Anh bồi bực mình: Cái tôi đang hỏi là ông muốn uống gì?

Khách: - Sao cậu không nói ngay thế từ đầu? Thế cậu có cái gì?

Bồi: Thật lòng thì chẳng có cái gì cả. Tôi không kiếm được nhiều tiền, lại còn cả ngày phải quần quanh trong quán rượu để làm việc.

Nếu ngay từ đầu, câu hỏi của anh bồi hẳn rõ ràng: “Thưa ngài, ngài muốn uống gì ạ?” thì chắc chắn sẽ không có một sự hiểu lầm nào hết. Việc tinh lược bỏ ngữ “uống” của động từ “muốn” ở đây chính là một sự cố ý, là mấu chốt gây cười của truyện.

3. Kết luận

Gây cười bằng cách sử dụng các phương thức liên kết văn bản là một thủ pháp khá phổ biến trong các truyện cười hiện đại Việt Nam. Qua khảo sát một số truyện cười (chủ yếu trên mạng Internet), chúng tôi nhận thấy cả bảy phương thức liên kết đều được sử dụng để gây cười. Trong đó, mỗi phương thức lại có một nét độc đáo riêng.

a. Gây cười bằng phương thức *lặp* luôn làm cho câu chuyện hấp dẫn về mặt hình thức, khiến nó trở nên dễ nhớ, dễ thuộc. Cả ba kiểu lặp (lặp ngữ âm, lặp từ vựng và lặp ngữ pháp) luôn được sử dụng đan xen, phối hợp, tạo sức hút cho câu chuyện.

b. Gây cười bằng phương thức *thế* là cách gây cười dựa trên cơ sở của sự hiểu lầm do những nhập nhằng trong cách xác định từ ngữ được thay thế gây ra. Cái kiểu “ông nói gà, bà

nói vịt” bỗng trở thành sức hấp dẫn riêng của truyện.

c. Tương tự như phương thức *thế*, việc *lược* bỏ đi một hoặc vài yếu tố trong phương thức tinh lược cũng luôn tạo ra những sự hiểu lầm. Người đọc luôn được cười sảng khoái khi mà đến câu cuối cùng của truyện, mọi hiểu lầm mới được tháo gỡ.

d. Gây cười bằng phương thức *liên tưởng* lại hấp dẫn người đọc bằng những liên tưởng bất ngờ, rất xa và có vẻ như vô căn cứ. Do trường liên tưởng của con người là rất rộng, và chỉ cần có một nét nghĩa chung là các từ có thể gợi được sự liên tưởng đến nhau, nên không ai đoán được những câu chuyện gây cười bằng phép liên tưởng sẽ dẫn dắt người đọc đi đến nơi nào.

e. Gây cười bằng phương thức *tuyến tính* lại độc đáo ở chỗ nó làm đảo lộn mọi trình tự của sự việc trong truyện. Việc kể các sự việc ngược với trình tự thông thường luôn khiến người đọc tò mò và sốt ruột chờ đợi. Và đến khi cái nút cuối cùng được tháo gỡ, tiếng cười mới bật lên.

g. Gây cười bằng phương thức *nói thể hiện* ở việc sử dụng những phương tiện nói bất ngờ, không theo quy tắc thông thường.

h. Gây cười bằng phương thức *đối* thường tạo ra những câu chuyện với hình thức cân chỉnh, mà ý nghĩa thì đối lập. Sử dụng phương thức *đối*, một mặt nội dung của truyện vẫn có thể thuận theo logic, mặt khác nó lại có thể dẫn dắt người đọc đi đến những suy luận bất ngờ và thú vị.

Tài liệu tham khảo

1. Nguyễn Thị Minh Hà (2009), *Tìm hiểu các thủ pháp gây cười trong truyện cười Việt Nam hiện đại (dưới góc nhìn của liên kết văn bản)*, Luận văn thạc sĩ, Trường Đại học Sư phạm Hà Nội.

2. Trần Kim Phụng (2001), *Chùm truyện vui về các phương thức liên kết câu trong văn bản*, Tạp chí Ngôn ngữ và đời sống, số 5.

3. Trần Ngọc Thêm (1985), *Hệ thống liên kết văn bản tiếng Việt*, NXB Khoa học Xã hội, Hà Nội.

(Ban Biên tập nhận bài ngày 23-01-2013)